

GHI NHẬN TỪ MÔ HÌNH LÀM CÁ HẤP CỦA PHỤ NỮ Ở THỊ TRẤN CỬA VIỆT

Ths. Nguyễn Thị Chính
GV Khoa Nhà nước và Pháp luật

Cửa Việt là một thị trấn nằm ven sông gồm có 8 khu phố, ngành nghề chủ yếu của người dân nơi đây là làm ngư nghiệp. Sản phẩm thu lại từ việc đánh bắt của ngư dân tương đối phong phú và đa dạng, nhưng nhiều nhất phải kể đến đó chính là cá. Chính vì đặc điểm này, trong những năm gần đây rộ lên mô hình làm cá hấp của chị em phụ nữ. Mô hình này đơn giản, nguồn vốn nhỏ lại sử dụng ngay nguồn lao động trên địa bàn. Với mô hình kinh tế này, thị trấn Cửa Việt đã giải quyết được một số công ăn việc làm cho người lao động trong hơn 10 năm vừa qua.

Nắm bắt được thông tin thị trường xuất khẩu cá hấp được ưa chuộng tại một số nước lân cận, nhất là tại thị trường Trung Quốc, nhiều thương lái Trung Quốc vào mua cá hấp với số lượng lớn. Bên cạnh đó, tận dụng được nguồn lợi sẵn có tại địa phương đó chính là cá nên mô hình cá hấp ra đời. Mô hình này đã thu mua phần lớn sản lượng cá của ngư dân trong vùng đánh bắt về, loại cá được sử dụng phổ biến là cá nục và cá cơm (người dân nơi đây hay gọi là cá duội). Các công đoạn của việc làm cá hấp là ướp muối, chao cá qua nước để làm sạch cá, cho cá lên dĩa đem vào lò hấp, sau đó phơi khô. Sau khi phơi khô người ta tách

phần đầu và phần thân cá ra, phần thân thì bán cho các thương lái, còn phần đầu thì bán lại cho những hộ gia đình tại địa phương để làm thức ăn cho lợn. Tại thị trấn Cửa Việt mấy năm nay đã ra đời hơn 50 lò hấp, nhân công tại các lò hấp chủ yếu là lao động nữ. Mô hình này ra đời một cách tự phát, người dân tự nhận thấy nguồn lực ở địa phương là cá và lực lượng lao động dồi dào nên đã tự nghĩ ra sáng kiến này. Ban đầu chị em phụ nữ làm cá hấp chủ yếu là lấy công làm lãi, dần dần các lò hấp cá đi vào quy mô hơn, bài bản hơn, lợi nhuận thu lại cũng nhiều hơn. Mô hình này đã tạo công ăn việc làm cho hàng trăm lao động nữ. Một lò làm cá hấp có khoảng từ 15 đến 20 lao động, trong đó lao động nữ chiếm đến 90%. Bởi đặc thù tại các địa phương vùng biển là người đàn ông thì đi biển, phụ nữ thì chỉ ở nhà và sống dựa vào chồng nên số lao động nữ ở địa phương dồi dào, mô hình cá hấp ra đời đã giải quyết nhiều công ăn việc làm lao động nữ. Thuận lợi của mô hình làm cá hấp này chính là mua cá trực tiếp tại địa phương và số nhân công làm trong các lò hấp đều là người trong vùng. Công việc hấp cá đơn giản, không cần phải có người hướng dẫn hay sử dụng biện pháp kỹ thuật gì nên ai cũng làm được,



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

chị em làm cá với phương châm chuyên giao kinh nghiệm, chia sẻ khó khăn. Những năm trước, khi mô hình cá hấp chưa ra đời, lao động nữ tại địa phương chủ yếu là thất nghiệp, một số khác do trình độ thấp, chưa có tay nghề gì nên khi lên thành phố kiếm việc làm rất khó khăn, do vậy phần lớn phụ nữ ở vùng biển này chủ yếu sống dựa vào chồng. Nhưng từ khi mô hình làm cá hấp ra đời, chị em phụ nữ đều có việc làm, khu phố nào cũng có hàng chục lò hấp, các khu phố có lò hấp nhiều nhất là khu phố 1 với 15 lò hấp, khu phố 2 với 12 lò hấp, khu phố 3 với 11 lò hấp, khu phố 4 với 10 lò hấp, khu phố 5 với 8 lò hấp, bình quân mỗi tháng thu nhập của chị em từ 1,5 đến 2 triệu đồng, đời sống của chị em ngày càng được cải thiện. Chị em phụ nữ ở đây không còn phải tha phương cầu thực, họ tìm được công việc ngay trên quê hương của mình. Càng làm chị em càng rút ra được nhiều kinh nghiệm, làm cho sản phẩm cá ngày càng chất lượng hơn, thu hút được nhiều bạn hàng hơn. Những năm gần đây, một số lò hấp ở địa phương còn xây thêm những kho đông lạnh, khi sản lượng cá sau khi hấp và phơi khô mà chưa bán được thì đem bảo dưỡng vào kho đông và sau đó xuất ra thị trường. Hiện nay mô hình làm cá hấp này đang phát triển mạnh tại địa phương và trở thành một ngành nghề chính của chị em phụ nữ nơi đây.

Bên cạnh những thuận lợi đó thì mô hình làm cá hấp tại địa phương vẫn còn gặp nhiều khó khăn:

Thứ nhất, xuất phát từ mô hình làm ăn tự phát của phụ nữ địa phương không có sự hướng dẫn hay hỗ trợ nào từ các cấp các ngành nên những năm đầu các cơ sở cá hấp thiếu vốn và việc tìm đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn. Các thương lái chủ yếu là người Trung Quốc nên việc giao dịch mua bán gặp nhiều trở ngại do bất đồng

ngôn ngữ. Trong thời gian gần đây, các thương lái này đã hạn chế về số lượng mua nên sản phẩm làm ra còn tồn đọng chưa bán được hoặc bán được nhưng với số lượng ít. Nhiều lò hấp đã chọn giải pháp cho vào lò đông lạnh nhưng để lâu ngày sẽ tốn kém một lượng chi phí lớn để bảo quản số lượng cá này, do vậy công việc làm ăn ở một số lò hấp bị chững lại.

Thứ hai, mô hình này chỉ làm được trong thời gian từ khoảng giữa tháng 3 đến giữa tháng 9 dương lịch bởi những tháng này số lượng cá nhiều, giá thành rẻ, thời tiết nắng thuận lợi cho việc phơi khô cá. Còn lại từ tháng 9 trở đi những lò hấp cá ở địa phương phải đóng cửa. Như vậy 6 tháng còn lại thì chị em phụ nữ ở đây hầu như không có việc gì để làm, tính chất công việc theo mùa vụ nên thu nhập của chị em không ổn định.

Thứ ba, lực lượng nhân công trong các lò hấp chủ yếu là phụ nữ nhưng công việc lại nặng nề, khối lượng công việc nhiều nên chị em phải thường xuyên làm việc từ đêm đến sáng đã ảnh hưởng không ít tới sức khỏe của chị em.

Thứ tư, số lượng các lò hấp phát triển mạnh ở các khu phố từ 1 đến 5, và hạn chế ở 3 khu phố còn lại do các khu phố 1, 2, 3, 4, 5 nằm sát ven sông nên việc mua các loại cá thuận tiện và dễ dàng, các khu phố 6, 7, 8 nằm ở các vị trí không thuận lợi nên việc mua bán giao dịch còn gặp khó khăn.

Để giải quyết những khó khăn đó, chính quyền địa phương và các chủ lò hấp cần thực hiện một số vấn đề sau:

Thứ nhất, chính quyền địa phương phải có chính sách đúng đắn, giúp đỡ, tháo gỡ những khó khăn tồn tại, phải tìm đầu ra cho sản phẩm một cách đúng hướng, bài bản, ổn định và lâu dài. Chính quyền cũng nên tổ chức các cuộc thi về mô hình làm cá hấp giỏi, đóng gói đẹp giữa các lò cá trong



NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

thị trấn tạo thêm động lực cho chị em đồng thời thông qua các cuộc thi đó nhằm xây dựng thương hiệu cá hấp của địa phương để đưa ra thị trường trong nước và quốc tế.

Thứ hai, các cấp hội phụ nữ cần quan tâm hơn nữa đến mô hình này, bởi hiện tại đây là ngành nghề chủ yếu của hầu hết phụ nữ tại địa phương bằng cách đề nghị từ phía ngân hàng tạo điều kiện cho phụ nữ được tiếp cận với các nguồn tín dụng, nguồn vốn vay để mở mang mô hình làm ăn. Hội phụ nữ thị trấn nên phối hợp với các cấp, các ngành nghiên cứu đề xuất đào tạo một số ngành nghề khác để giúp chị em có việc làm trong 6 tháng còn lại để. Bên cạnh đó, Hội cũng nên phối hợp với các ngành chức năng có liên quan mở các lớp tập huấn về mô hình làm cá hấp cho chị em phụ nữ giúp họ nắm vững kỹ thuật trong việc hấp cá để mô hình này được nhân rộng và phát triển mạnh mẽ trong một tương lai không xa.

Thứ ba, các chủ lò hấp nên trích một khoản kinh phí để trang bị dụng cụ về bảo hộ lao động như quần áo, găng tay, nón bảo hiểm ... bởi công việc tại các lò thường là những việc nặng nhọc, lại thường xuyên tiếp xúc với nước sôi và lửa mức độ nguy hiểm lớn. Ngoài ra, các lò cũng nên tiến đến việc ký kết hợp đồng lao động với nhân công nhằm bảo vệ quyền lợi cho họ.

Có thể thấy rằng mô hình làm cá hấp ở thị trấn Cửa Việt là mô hình làm ăn có hiệu quả. Mô hình này đã giải quyết công ăn việc làm cho hàng trăm lao động nữ trên địa bàn, góp phần đáng kể vào công cuộc xóa đói giảm nghèo của địa phương. Vì vậy, chính quyền địa phương, các cấp, các ngành cần quan tâm hơn nữa để mô hình này ngày càng được nhân rộng và phát huy./.



Một góc cảng Cửa Việt. Ảnh: TL.